

Số: **3684** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Lào Cai
trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Quản lý thị trường tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là Cục) là tổ chức trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường, được tổ chức, sắp xếp lại trên cơ sở Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lào Cai theo mục tiêu, lộ trình thực hiện tại Đề án thành lập Tổng cục Quản lý thị trường đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Cục có chức năng giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo

quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

2. Cục có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng và là đơn vị dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật; được mở các tài khoản giao dịch, tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước; được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.

Cục có trụ sở chính tại tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu đối với cấp có thẩm quyền về công tác quản lý thị trường

a) Xây dựng và trình Tổng cục trưởng kế hoạch, chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện chính sách về tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường thuộc địa bàn quản lý;

b) Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác quản lý thị trường trên địa bàn được phân công;

d) Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn phụ trách; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

đ) Phối hợp với Vụ Thanh tra – Kiểm tra xây dựng, trình Tổng cục trưởng phê duyệt kế hoạch kiểm tra định kỳ; xây dựng các kế hoạch kiểm tra chuyên đề trên địa bàn phụ trách theo quy định.

2. Tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động thanh tra chuyên ngành, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền

a) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường; kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn được phân công theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật;

b) Triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo quy định;

c) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính;

d) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn phụ trách.

3. Hướng dẫn, thực hiện và tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng quản lý thị trường trên địa bàn được phân công.

4. Quản lý tổ chức và xây dựng lực lượng quản lý thị trường địa phương:

a) Xây dựng kế hoạch và đề xuất về tổ chức, biên chế, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc của lực lượng quản lý thị trường phụ trách;

b) Xây dựng và trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các Phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc theo quy định pháp luật và theo phân cấp của Tổng cục trưởng;

c) Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động (nếu có) theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý;

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thuộc Cục;

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về công tác tổ chức cán bộ, chế độ trang phục, sổ hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, sở hiệu, cờ hiệu, biển hiệu, ấn chỉ và Thẻ kiểm tra thị trường;

e) Kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của các Đội Quản lý thị trường trực thuộc và hoạt động công vụ của công chức Cục;

g) Phối hợp với Văn phòng Tổng cục xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý địa bàn, kết quả kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính và cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động của lực lượng quản lý thị trường.

5. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

7. Phối hợp với Văn phòng Tổng cục thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục.

8. Quản lý công chức, người lao động (nếu có) và tài chính, tài sản được cấp theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

9. Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ được trang bị theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; quản lý ấn chỉ và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

10. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và phương pháp quản lý hiện đại trong tổ chức và hoạt động Cục.

11. Tham gia các Ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành, đoàn kiểm tra liên ngành do địa phương hoặc cấp có thẩm quyền thành lập.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cục

a) Cục trưởng và các Phó cục trưởng;

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục; Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức Cục trưởng, Phó Cục trưởng thực hiện theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ Công Thương sau khi hiệp ý, tham khảo ý kiến với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai.

2. Các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp;

c) Phòng Thanh tra - Pháp chế.

Phòng có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng, các công chức và nhân viên hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (nếu có).

Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

Đối với chức danh Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế, trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải có văn bản thống nhất với Chánh Thanh tra Bộ.

3. Các Đội Quản lý thị trường cấp huyện

(Danh sách các Đội Quản lý thị trường cấp huyện ban hành tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 4. Đội Quản lý thị trường cấp huyện

1. Vị trí, chức năng

a) **Đội Quản lý thị trường cấp huyện (sau đây gọi tắt là **Đội**)** là tổ chức trực thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh Lào Cai, được tổ chức, sắp xếp lại trên cơ sở các **Đội** trực thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lào Cai theo mục tiêu, lộ trình thực hiện tại Đề án thành lập Tổng cục Quản lý thị trường đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đội có chức năng giúp Cục trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hoá nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hoá không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn quản lý và lĩnh vực được giao.

b) **Đội** có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; được mở các tài khoản giao dịch, tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước; được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Thực hiện công tác quản lý địa bàn, lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật; thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; thu thập thông tin về diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, công nghiệp trên địa bàn hoặc lĩnh vực được giao; đề xuất và kiến nghị với chính quyền địa phương, Cục hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền biện pháp quản lý thị trường, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trên địa bàn được phân công;

b) Kiểm tra chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường; kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công thương và các lĩnh vực khác thuộc chức năng quản lý của **Đội** trên địa bàn được phân công;

c) Trực tiếp hoặc phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan tiến hành kiểm tra, kịp thời ngăn chặn, xử lý khi phát hiện các hành vi hoặc vụ việc có dấu hiệu vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

d) Áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

e) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

g) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền;

h) Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản, phương tiện làm việc, vũ khí, công cụ hỗ trợ, ấn chỉ và trang thiết bị khác theo quy định pháp luật;

i) Thực hiện lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và theo phân cấp;

k) Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính và hoạt động công vụ đối với công chức Đội;

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

3. Cơ cấu tổ chức

Đội có Đội trưởng, các Phó Đội trưởng, các công chức chuyên môn, nghiệp vụ và nhân viên hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (nếu có).

Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội. Phó Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức Đội trưởng, Phó Đội trưởng và các công chức thuộc Đội thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

Đội không tổ chức phòng; các công chức của Đội làm nhiệm vụ kiểm tra thị trường theo quy định của pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác do Đội trưởng phân công.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc Chi cục Quản lý thị trường trước ngày Quyết định này có hiệu lực, nếu sau khi sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được hưởng bảo lưu

phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định của pháp luật về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

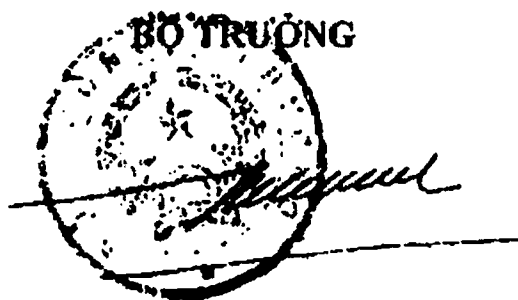
Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2018.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Công Thương, Chánh Văn phòng Bộ Công Thương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Tỉnh ủy Lào Cai;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- BCĐ 389 TW;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.



Trần Tuấn Anh

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁC ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TRỰC THUỘC CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH LÀO CAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3684 /QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018)

STT	Tên Đội	Địa bàn quản lý	Ghi chú
1	Đội Quản lý thị trường số 1	Thành phố Lào Cai	
2	Đội Quản lý thị trường số 2	Huyện Sa Pa và huyện Bát Xát	Sáp nhập Đội Quản lý thị trường số 2 (huyện Bát Xát) và Đội Quản lý thị trường số 3 (huyện Sa Pa)
3	Đội Quản lý thị trường số 3	Huyện Mường Khương	Tổ chức lại Đội Quản lý thị trường số 9 (huyện Mường Khương)
4	Đội Quản lý thị trường số 4	Huyện Bắc Hà và huyện Si Ma Cai	Sáp nhập Đội Quản lý thị trường số 4 (huyện Bắc Hà) và Đội Quản lý thị trường số 10 (huyện Si Ma Cai)
5	Đội Quản lý thị trường số 5	Huyện Bảo Thắng	
6	Đội Quản lý thị trường số 6	Huyện Bảo Yên và huyện Văn Bàn	Sáp nhập Đội Quản lý thị trường số 6 (huyện Bảo Yên) và Đội Quản lý thị trường số 8 (huyện Văn Bàn)
7	Đội Quản lý thị trường số 7	Cơ động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn toàn tỉnh	